

trọng điểm, tên địa chỉ tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng, cố tình tái phạm nhiều lần nhằm răn đe, phòng ngừa vi phạm.

Thời gian qua, được sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ của Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo 389 Quốc gia, lực lượng QLTT đã tham gia, triển khai nhiều chuyên đề, kế hoạch kiểm tra cao điểm vào các lĩnh vực mặt hàng như xăng dầu, phân bón, thực phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, buôn lậu trên tuyến đường bộ, đường sắt... Qua đó, các lực lượng chức năng đã triệt phá nhiều vụ việc, ổ nhóm lớn. Điển hình là vụ việc kiểm tra 18 kho hàng tại quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh trong đầu tháng 5/2019, bước đầu đã xác định được nhiều đối tượng kinh doanh hàng lậu, hàng cấm với quy mô tương đối lớn, vụ việc đang được điều tra, xác minh làm rõ để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Tổng cục phối hợp với các đơn vị trong Bộ Công Thương như Cục Hóa chất, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng, Vụ Thị trường trong nước... để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật.

b) Kết quả công tác kiểm tra, xử lý vi phạm

Kết quả kiểm tra, xử lý: sau 01 năm hoạt động (từ 12/10/2018-12/10/2019), lực lượng QLTT kiểm tra trên 141.000 vụ; phát hiện, xử lý 82.300 vụ vi phạm; thu nộp ngân sách nhà nước 430 tỷ đồng. Ước tính trị giá hàng tịch thu chưa bán gần 150 tỷ đồng. Các vụ việc chuyển sang cơ quan tố tụng hình sự: 107 vụ việc, trong đó 26 vụ việc đã khởi tố, 29 vụ việc không khởi tố và 54 vụ việc đang tiếp tục điều tra, xử lý.

3.3.5 Về công tác xây dựng cơ chế, chính sách

Để tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp lý liên quan đến công tác tổ chức ngành QLTT, ngày 08/10/2018, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 32/2018/TT-BCT quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng QLTT; Thông tư số 33/2018/TT-BCT quy định về Thẻ kiểm tra thị trường; Thông tư số 35/2018/TT-BCT quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng QLTT.

Thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 của Bộ Công Thương, Tổng cục đã hoàn thành đúng tiến độ việc xây dựng các văn bản sau:

- Nghị định của Chính phủ thay thế Nghị định số 185/2013/NĐ-CP và Nghị định số 124/2015/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh QLTT.

- Nghị định của Chính phủ thay thế Nghị định số 67/2017/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, xăng dầu và khí.

- Thông tư số 18/2019/TT-BCT ngày 30/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của lực lượng QLTT.

- Thông tư số 20/2019/TT-BCT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về công tác kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật trong hoạt động của lực lượng QLTT.

3.3.6 Về công tác văn phòng

a) Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

Ngay từ khi thành lập, Tổng cục đã tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, tác nghiệp.

- Cổng thông tin điện tử: www.dms.gov.vn. Hệ thống gồm Cổng thông tin điện tử và các trang thành phần tại 63 địa phương. Tin bài sẽ được gửi từ địa phương về Tổng cục qua xét duyệt và đăng lên Cổng thông tin điện tử.

- Hệ thống thư điện tử công vụ: <https://mail.dms.gov.vn>. Khi hoàn thiện hệ thống, Tổng cục sẽ có trên 6.000 tài khoản email để giúp cho công chức và người lao động toàn lực lượng đảm bảo quá trình giao dịch, trao đổi công việc an toàn, thuận lợi.

- Hệ thống Quản lý văn bản điện tử: <https://office.dms.gov.vn>. Khi hoàn thiện hệ thống; tổng số văn bản đến toàn lực lượng trên 25.000 văn bản; Tổng số lượt văn bản đi liên thông toàn lực lượng trên 15.000 lượt và sẽ áp dụng 100% tỷ lệ các đơn vị sử dụng văn bản.

b) Công tác thông tin tuyên truyền

Trong năm qua, lực lượng QLTT đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông thực hiện tuyên truyền các quy định pháp luật về kiểm tra, quy định pháp luật về quản lý nhà nước, về chế tài xử phạt nhằm giúp các tổ chức, cá nhân chấp hành và không tái phạm; thường xuyên cung cấp thông tin kết quả hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường định kỳ hàng tuần, tháng, quý cho các báo, đài; trả lời phỏng vấn, thông tin kịp thời cho các cơ quan báo, đài các vụ việc kiểm tra nổi cộm; tiếp tục triển khai việc tổ chức ký cam kết đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn không vận chuyển, tàng trữ, kinh doanh hàng lậu, hàng cấm, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm an toàn thực phẩm và gian lận thương mại.

Công tác tuyên truyền trong thời gian qua đã thực sự tạo chuyển biến tích cực về nhận thức của các tổ chức, cá nhân kinh doanh và người tiêu dùng trong việc chấp hành các quy định pháp luật về thương mại, góp phần hạn chế các hành vi buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng, qua đó, góp phần nâng cao vai trò của lực lượng QLTT đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bảo vệ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính.

c) Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

Để nâng cao năng lực thực thi chống buôn lậu, hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ của lực lượng QLTT, từ tháng 10 năm 2018 đến nay, Tổng cục đã tiến hành ký Biên bản ghi nhớ với những công ty, tập đoàn quốc tế lớn như Tập đoàn Moët Hennessy Louis Vuitton (LVMH), Tập đoàn Samsung, Qualcomm.

d) Duy trì, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong lực lượng

Nhằm tiếp tục nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các vi phạm trong thực thi công vụ và tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, ngay từ khi được thành lập, Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT đã ký ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra, giám sát và đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong toàn lực lượng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong thực thi công vụ: ban hành Quy chế làm việc và văn hóa công vụ với tinh thần thái độ làm việc nghiêm túc, chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, người lao động thuộc lực lượng QLTT. Thực hiện mặc trang phục ngành, đeo cấp hiệu, biển hiệu, sử dụng thẻ kiểm tra thị trường theo quy định của lực lượng QLTT.

3.4. Khó khăn, vướng mắc

3.4.1 Về công tác kiện toàn nhân sự

Công tác kiện toàn nhân sự của Tổng cục gặp những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước quy định về độ tuổi bổ nhiệm, trình độ chính trị, trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo ngạch công chức.... Như trước đây, Chi cục QLTT trực thuộc Sở Công Thương, đến ngày 11/10/2018 được đổi tên, nâng cấp thành Cục QLTT trực thuộc Tổng cục QLTT. Cục QLTT cấp tỉnh hiện nay không phải là đơn vị thành lập mới mà được nâng cấp, đổi tên từ Chi cục QLTT thuộc Sở Công Thương thành Cục QLTT trực thuộc Tổng cục QLTT Bộ Công Thương. Về cơ bản, chức năng, nhiệm vụ, quy mô hoạt động của Cục QLTT cấp tỉnh không có gì thay đổi mới; thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của Chi Cục trưởng trước đây và Cục trưởng trực thuộc Tổng cục QLTT hiện nay vẫn giữ nguyên (vì Luật Xử lý vi phạm hành chính chưa được sửa đổi). Do đó, Chi cục trưởng hoặc Phó Chi cục trưởng là lãnh đạo cơ quan QLTT cấp tỉnh, khi nâng cấp Chi cục lên Cục thì những đồng chí này phải bổ nhiệm mới và tính tuổi nhiệm kỳ là 05 năm; một số đồng chí đủ tiêu chuẩn, nhưng không đủ tuổi thì không được bổ nhiệm chức Lãnh Trưởng, Phó cơ quan QLTT (đối với lãnh đạo cấp phòng thuộc Cục cũng tương tự), đây là điều bất cập và khó khăn, vướng mắc trong công tác cán bộ. Ngoài ra, năm 2018 và năm 2019, Tổng cục QLTT đã giảm 234 Đội QLTT, bổ nhiệm công chức lãnh đạo cấp Đội xong và ổn định. Theo lộ trình năm 2020, giảm 71 Đội QLTT, tiếp tục sắp xếp bộ máy, tổ chức và công tác cán bộ. Do thực hiện chủ trương giảm Đội QLTT nên việc sáp nhập Đội QLTT ít nhất cũng đã ảnh hưởng đến công tác sắp xếp nhân sự, tư tưởng của công chức, nhất là công chức lãnh đạo và công chức lãnh đạo quá tuổi bổ nhiệm theo quy định.

3.4.2 Về công tác kiểm tra kiểm soát thị trường

- Công tác chỉ đạo, giám sát, đôn đốc, phối hợp với các địa phương trong việc kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm còn nhiều khó khăn, bất cập do nhân lực còn thiếu; cơ chế thanh tra, giám sát còn yếu, chưa được thực hiện thường xuyên; kinh phí hạn chế...

- Kết quả đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã có nhiều cố gắng, nhưng vẫn chưa tương xứng với tình hình thực tế đang diễn ra hết sức phức tạp với tử đạo tinh vi và quy mô ngày càng lớn. Bên cạnh yếu tố tác động tích cực do kết quả tốt công tác phòng ngừa thì kết quả phát hiện, bắt giữ, xử lý còn hạn chế, trong đó có những nguyên nhân cần phải khắc phục như:

- Công tác theo dõi diễn biến thị trường, đôn đốc, kiểm tra, giám sát hoặc tham mưu, đề xuất xử lý các vấn đề, vụ việc nổi cộm, phức tạp trên thị trường còn bị động.

- Năng lực và trình độ chuyên môn của công chức QLTT ở một số đơn vị chưa đồng đều, còn có công chức buông lỏng quản lý, chưa chấp hành đúng quy định trong hoạt động công vụ, dẫn đến sai sót trong quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác trao đổi, cung cấp thông tin chưa thường xuyên, có nơi chưa chặt chẽ, chưa có sự phối hợp tổng thể của các địa phương để triệt phá các điểm tập kết, các đối tượng vận chuyển, kinh doanh hàng lậu, hàng giả.

- Chi phí giám định cao, thời gian giám định dài ảnh hưởng đến hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý vi phạm; lực lượng QLTT còn mỏng, phải tổ chức quản lý, kiểm tra số lượng lớn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, đồng thời phải tham gia nhiều nhiệm vụ khác do chính quyền địa phương giao như phòng chống dịch bệnh, giải tỏa chợ, tham gia giám sát các chương trình lễ hội, tham gia các Đoàn kiểm tra liên ngành... trong khi nguồn lực về cơ sở vật chất, con người còn hạn chế là khó khăn chung đối với công tác kiểm tra, kiểm soát.

3.4.3 Về cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động của lực lượng QLTT

- Trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ của lực lượng QLTT còn thiếu thốn, lạc hậu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nhiều Đội QLTT vẫn phải thuê hoặc mượn trụ sở làm việc không có đủ phương tiện làm việc... Kinh phí hoạt động giám định, kiểm định chất lượng hàng hoá còn hạn hẹp ảnh hưởng nhiều đến việc kiểm tra, xử lý vi phạm về hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là kiểm tra mặt hàng phân bón; việc lưu giữ, bảo quản hàng hoá chờ xử lý gặp nhiều khó khăn vì không có kho chuyên dụng để bảo quản tang vật, phương tiện chờ xử lý.

- Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được với quy mô của lực lượng, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của công chức QLTT chưa đồng đều nên việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lực lượng còn gặp những khó khăn nhất định.

3.4.4 Về cơ chế chính sách

Hệ thống văn bản, chính sách pháp luật về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả còn chồng chéo dẫn đến sách nhiễu và phương thức

áp dụng khác nhau, trong khi việc sửa đổi, bổ sung chậm, chưa tháo gỡ được khó khăn cho lực lượng trong thực thi nhiệm vụ.

3.5. Đánh giá chung về hoạt động của lực lượng QLTT sau một năm hoạt động

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cấp ủy, chính quyền địa phương, xác định được vai trò, trách nhiệm chính trị nặng nề của lực lượng QLTT trong tình hình mới, đặc biệt trong giai đoạn chuyển giao kể từ ngày 12/10/2018, toàn Tổng cục đã hết sức tập trung, đã cơ bản hoàn thành công tác kiện toàn lực lượng QLTT, đảm bảo chỉ đạo thông suốt từ trung ương đến địa phương, hoàn thành nhiệm vụ chính trị và chuyên môn của lực lượng. Hoạt động của Tổng cục QLTT từng bước khắc phục các bất cập của mô hình tổ chức cũ bị phân tán, cắt khúc theo vùng lãnh thổ, địa giới hành chính; hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng QLTT được triển khai đồng bộ, kịp thời, thống nhất từ trung ương đến địa phương; công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị được tổ chức thường xuyên liên tục, kịp thời nâng cao chất lượng đội ngũ công chức QLTT theo tiêu chuẩn, điều kiện của ngạch công chức, chức danh lãnh đạo, đáp ứng được yêu cầu quản lý công chức theo quy định; từng bước sắp xếp, kiện toàn cơ quan QLTT tại địa phương theo hướng giảm đầu mối đảm bảo mục tiêu, lộ trình của Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành Trung ương khoá XII ngày 25/10/2017.

Sau một năm chính thức đi vào hoạt động, mô hình Tổng cục theo ngành dọc từ Trung ương đến địa phương đã thể hiện rõ ưu điểm, tạo sự chuyển biến tích cực rõ rệt trong công tác điều hành, quản lý, nâng cao hiệu quả của việc kiểm tra, kiểm soát, phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc Tổng cục và các lực lượng chức năng khác.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ

1. Mục tiêu

- Thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh nhằm tổ chức hợp lý bộ máy Tổng cục QLTT phù hợp với thực tiễn, tình hình phát triển của thị trường; thực hiện theo đúng Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đảm bảo nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý thị trường, đấu tranh phòng chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại.

- Đến hết năm 2021 hoàn thành việc thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh.
- Thu gọn đầu mối, tăng cường công chức, khắc phục tình trạng thiếu hụt công chức của các bộ phận nghiệp vụ.

2. Nguyên tắc

- Việc thành lập Cục QLTT liên tỉnh phải theo lộ trình; thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định, bảo đảm công khai, dân chủ; phù hợp với yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại và yêu cầu phát triển lực lượng QLTT.

- Cục QLTT liên tỉnh sau khi thành lập đảm bảo đầy đủ chức năng quản lý nhà nước đối với lực lượng QLTT.

- Không gây xáo trộn lớn về tổ chức, nhân sự, tâm lý, tư tưởng công chức và người lao động; đảm bảo ổn định mọi hoạt động, không ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao; đồng thời, bố trí sắp xếp và thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, người lao động tại các Cục QLTT tỉnh, thành phố được sắp xếp, sáp nhập theo đúng quy định pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Công Thương.

- Chỉ xem xét thành lập Cục QLTT liên tỉnh đối với các Cục QLTT tỉnh, thành phố có địa bàn giáp ranh, điều kiện địa lý - kinh tế - văn hóa - xã hội tương đồng, có đặc điểm tình hình thị trường tương đối giống nhau về quy mô, tính chất; đồng thời, việc thành lập Cục QLTT liên tỉnh phải tính đến các trường hợp đặc thù như tại các địa bàn trọng yếu (biên giới, hải đảo) cần đảm bảo vấn đề an ninh kinh tế - chủ quyền quốc gia, chính sách thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của từng khu vực và tại các địa bàn tỉnh lỵ, khoảng cách gần, hạ tầng cơ sở vật chất, công nghệ thông tin tốt...

- Kế thừa biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và các điều kiện bảo đảm khác của Cục QLTT tỉnh, thành phố hiện nay, đảm bảo không tăng biên chế, giảm thiểu phát sinh chi phí và điều kiện làm việc.

3. Phạm vi

Thành lập 19 Cục Quản lý thị trường liên tỉnh được hình thành trên cơ sở sáp nhập 38 Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường, Bộ Công Thương.

III. LOẠI HÌNH, TÊN GỌI, VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG LIÊN TỈNH

1. Loại hình: Cục QLTT liên tỉnh là tổ chức trực thuộc Tổng cục QLTT; tổ chức thực hiện chức năng thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật. Cục QLTT liên tỉnh là đơn vị dự toán cấp 3 do Ngân sách nhà nước đảm bảo.

2. Tên gọi: Cục QLTT liên tỉnh (tên hai tỉnh, thành phố sáp nhập)

3. Vị trí và chức năng

Cục QLTT liên tỉnh là cơ quan trực thuộc Tổng cục QLTT, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính, đấu tranh chống kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định pháp luật, trên địa bàn liên tỉnh; giúp Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT quản lý công tác tổ chức, cán bộ, tài chính, tài sản của cơ quan QLTT địa phương thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

Cục QLTT liên tỉnh có tư cách pháp nhân, con dấu, trụ sở và tài khoản riêng. Cục QLTT liên tỉnh là đơn vị dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật; được mở các tài khoản giao dịch, tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu đối với cấp có thẩm quyền về công tác QLTT

- Xây dựng và trình Tổng cục trưởng kế hoạch, chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện chính sách về tổ chức và hoạt động của lực lượng QLTT thuộc địa bàn quản lý;

- Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của lực lượng QLTT;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác QLTT trên địa bàn được phân công;

- Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn phụ trách; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Phối hợp với Vụ Thanh tra - Kiểm tra xây dựng, trình Tổng cục trưởng phê duyệt kế hoạch kiểm tra định kỳ; xây dựng các kế hoạch kiểm tra chuyên đề trên địa bàn phụ trách theo quy định.

b) Tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động thanh tra chuyên ngành, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường; kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn được phân công theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật;

- Triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo quy định;

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Đội QLTT trực thuộc trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính;

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn phụ trách.

c) Hướng dẫn, thực hiện và tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng QLTT trên địa bàn được phân công.

d) Quản lý tổ chức và xây dựng lực lượng QLTT liên tỉnh:

- Xây dựng kế hoạch và đề xuất về tổ chức, biên chế, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc của lực lượng QLTT phụ trách;

- Xây dựng và trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các Phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc theo quy định pháp luật và theo phân cấp của Tổng cục trưởng;

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động (nếu có) theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thuộc Cục;

- Tổ chức thực hiện các quy định về công tác tổ chức cán bộ, chế độ trang phục, số hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, số hiệu, cờ hiệu, biển hiệu, ấn chỉ và Thẻ kiểm tra thị trường;

- Kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của các Đội QLTT trực thuộc và hoạt động công vụ của công chức Cục;

- Phối hợp với Văn phòng Tổng cục xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý địa bàn, kết quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính và cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động của lực lượng QLTT.

đ) Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

g) Phối hợp với Văn phòng Tổng cục thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục.

h) Quản lý công chức, người lao động (nếu có) và tài chính, tài sản được cấp theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

i) Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ được trang bị theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; quản lý ấn chỉ và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

k) Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và phương pháp quản lý hiện đại trong tổ chức và hoạt động Cục.

l) Tham gia các Ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành, đoàn kiểm tra liên ngành do địa phương hoặc cấp có thẩm quyền thành lập.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT giao.

5. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ

5.1 Cơ cấu tổ chức

5.1.1 Lãnh đạo Cục QLTT liên tỉnh

- Cục QLTT liên tỉnh có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng.
- Cục trưởng là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục QLTT liên tỉnh; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Tổng cục QLTT, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân hai tỉnh/thành phố trên địa bàn quản lý theo quy định.
- Phó Cục trưởng Cục QLTT liên tỉnh là người giúp Cục trưởng chỉ đạo một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.
- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Lãnh đạo Cục QLTT liên tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp cán bộ của Bộ Công Thương.
- Căn cứ quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Bộ Công Thương, Tổng cục QLTT, Cục trưởng Cục QLTT liên tỉnh quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Cục QLTT liên tỉnh theo tiêu chuẩn chức danh do Bộ Công Thương ban hành.

5.1.2 Các phòng tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh

a) Các Phòng thuộc Cục QLTT liên tỉnh

- Phòng Tổ chức - Hành chính;
- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;
- Phòng Thanh tra - Pháp chế.

Mỗi phòng thuộc Cục QLTT liên tỉnh có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan QLTT cấp trên trực tiếp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị mình. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với lãnh đạo cấp phòng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp cán bộ của Bộ Công Thương, Tổng cục QLTT.

b) Chức năng, nhiệm vụ các Phòng thuộc Cục QLTT liên tỉnh

- Phòng Tổ chức - Hành chính là đơn vị trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng về công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, biên chế, lao động tiền lương, bảo vệ chính trị nội bộ của Cục; công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, quản trị, tài chính, kế toán; công tác cải cách hành chính; công tác thi đua khen thưởng; công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế; quản lý tài chính, tài sản của Cục và tổng hợp chương trình kế hoạch làm việc của Cục.

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp là đơn vị trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, an toàn thực phẩm, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại khác theo quy định pháp luật trên địa bàn liên tỉnh.

- Phòng Thanh tra - Pháp chế là đơn vị trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Cục trưởng thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành; thực hiện kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của các Đội QLTT trực thuộc Cục; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thực thi công vụ của lực lượng QLTT liên tỉnh; giúp Cục trưởng thực hiện quản lý nhà nước bằng chính sách và pháp luật trong lĩnh vực QLTT và tổ chức thực hiện công tác pháp chế theo quy định.

5.1.3 Đội QLTT ở các huyện, quận, thị xã, thành phố hoặc liên huyện thuộc tỉnh và Đội QLTT chuyên ngành hoặc cơ động trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh

a) Lãnh đạo Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh

- Đội QLTT có Đội trưởng và không quá 03 Phó Đội trưởng.

- Đội trưởng Đội QLTT chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục QLTT liên tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội QLTT. Phó Đội trưởng Đội QLTT chịu trách nhiệm trước Đội trưởng Đội QLTT và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với lãnh đạo Đội QLTT thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp cán bộ của Bộ Công Thương, Tổng cục QLTT.

b) Chức năng, nhiệm vụ của Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh

Đội QLTT là cơ quan trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh thực hiện chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và đấu tranh chống các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định pháp luật trên địa bàn cấp huyện, liên huyện hoặc theo chuyên ngành, lĩnh vực được phân công trên địa bàn liên tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Đội có tư cách pháp nhân, trụ sở làm việc, con dấu, tài khoản riêng; được mở các tài khoản giao dịch, tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước; được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.

6. Kinh phí hoạt động

Cục QLTT liên tỉnh thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ.

7. Tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố của Cục QLTT liên tỉnh

a) Tổ chức Đảng

Ban cán sự Đảng Bộ Công Thương xây dựng phương án về tổ chức đảng của các Cục QLTT liên tỉnh báo cáo Ban Tổ chức Trung ương. Theo đó, xem xét, kiến nghị thành lập Đảng bộ Cục QLTT liên tỉnh là Đảng bộ cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy (hoặc Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh) nơi đặt trụ sở chính của Cục QLTT liên tỉnh phù hợp với mô hình tổ chức hiện nay của Tổng cục QLTT và công tác xử lý vi phạm hành chính của lực lượng QLTT.

Về tổ chức Đảng của Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh: Trên cơ sở tình hình thực tế về số lượng đảng viên của Chi bộ đảng hiện nay tiếp tục kiện toàn tổ chức Chi bộ đảng của Đội QLTT trực thuộc Đảng bộ Cục QLTT liên tỉnh để đảm bảo nguyên tắc trực tiếp, thống nhất, toàn diện về công tác đảng.

b) Tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội (Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Hội phụ nữ): Theo nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp,

toàn diện đối với các tổ chức đoàn thể, dự kiến các Đoàn thể chuyển về trực thuộc chịu sự lãnh đạo của các tổ chức Đoàn thể của nơi đặt trụ sở chính của Cục QLTT liên tỉnh.

c) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh/thành phố: Cục QLTT liên tỉnh tiếp tục đảm nhiệm vai trò cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh/thành phố nếu được tỉnh, thành phố giao. Lãnh đạo Cục QLTT liên tỉnh tiếp tục là Lãnh đạo, thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố do mỗi tỉnh, thành phố thành lập.

8. Các mối quan hệ công tác

a) Quan hệ giữa Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Bộ Công Thương chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Pháp lệnh QLTT; chủ trì tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện pháp luật về QLTT.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn phối hợp kịp thời với lực lượng QLTT trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao; hỗ trợ về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho lực lượng QLTT trên địa bàn; giải quyết các kiến nghị về công tác QLTT; báo cáo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện pháp luật về QLTT tại địa phương (Điều 43 Pháp lệnh QLTT); tiếp nhận và xử lý các vụ việc vi phạm vượt thẩm quyền của cơ quan QLTT tại địa phương theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Quan hệ giữa Bộ Công Thương, Tổng cục QLTT với cấp ủy và chính quyền địa phương trong công tác tổ chức, cán bộ

- Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục QLTT liên tỉnh, Đội QLTT. Cục trưởng Cục QLTT liên tỉnh đề xuất Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Cục QLTT liên tỉnh.

- Bộ trưởng Bộ Công Thương, Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động các chức danh lãnh đạo của Cục QLTT liên tỉnh theo quy định pháp luật và phân cấp; sau khi hiệp ý với cấp ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi đặt trụ sở chính của Cục QLTT liên tỉnh).

- Cục trưởng Cục QLTT liên tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động công chức giữ chức danh lãnh đạo đơn vị trực thuộc theo quy định pháp luật và phân cấp.

c) Quan hệ giữa cơ quan QLTT các cấp trong việc điều động hoặc luân chuyển công chức và người lao động

- Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT quản lý toàn diện và chỉ đạo thống nhất về tổ chức, điều động hoặc luân chuyển công chức và người lao động của cơ quan QLTT các cấp.

- Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT có thẩm quyền điều động, luân chuyển công chức QLTT không giữ chức vụ lãnh đạo trên toàn quốc sau khi thống nhất với Cục trưởng Cục QLTT liên tỉnh đang sử dụng công chức được điều động luân chuyển.

- Cục trưởng Cục QLTT liên tỉnh có quyền điều động, luân chuyển công chức không giữ chức vụ lãnh đạo các đơn vị thuộc Cục QLTT liên tỉnh, Đội QLTT trực thuộc và tổng hợp, báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục QLTT.

d) Quan hệ giữa Cục QLTT liên tỉnh với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Cục QLTT liên tỉnh là tổ chức trực thuộc Tổng cục QLTT đóng trên địa bàn cấp tỉnh. Quan hệ giữa Cục QLTT liên tỉnh với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khác là quan hệ phối hợp công tác.

đ) Quan hệ giữa Ủy ban nhân dân các cấp và Cục QLTT liên tỉnh

- Cục QLTT liên tỉnh chịu sự phối hợp chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện pháp luật liên quan đến QLTT tại địa phương theo quy định, có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về chủ trương, biện pháp tăng cường công tác đấu tranh chống kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm và gian lận thương mại; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn, thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thực hiện báo cáo tình hình công tác nêu trên trước Hội đồng nhân dân cấp tỉnh khi được yêu cầu.

- Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT liên tỉnh tổ chức thực hiện pháp luật liên quan đến QLTT tại địa phương theo quy định, có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp huyện về chủ trương, biện pháp tăng cường công tác đấu tranh chống kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng